

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST

Ngày: 03-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Tòng Văn Tọt**

2. Ông: **Lù Văn Hùng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Hồng Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/ TLST-HS, ngày 15 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST – HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Vũ Văn C**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1966; Nơi ĐKKHKT: Tổ D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Tổ D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; trình độ văn hoá: 6/10; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Văn M (đã chết); Con bà: Cao Thị H (đã chết); Bị cáo có 8 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; bị cáo vợ chị Đinh Thị P, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 19/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng (đến nay chưa được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 01/10/2020 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Cao Văn N**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh năm 1974; Nơi ĐKKHKT: Tổ Z, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Tổ Z, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Cao Văn T (đã chết); Con bà: Lê Thị P1; sinh năm 1949; Bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 01/10/2020 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Vũ Văn C, Cao Văn N được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 04/9/2019 tại bản C, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên, Vũ Văn C, Cao Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,31 gam Heroine mục đích sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 16 giờ ngày 01/10/2020 Vũ Văn C nhận được cuộc gọi của Cao Văn N gọi đến hỏi mua gỗ, qua trao đổi N biết C đang đứng tại đoạn đường thuộc bản C, xã A, huyện M nên cả hai hẹn gặp nhau tại địa điểm của C. Khi gặp nhau thì N hỏi “Anh em mình có chơi ma túy một tý không?”, C trả lời không có tiền, N đã đưa cho C 200.000đ để C đi mua ma túy. C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn vàng đen, BKS: 27Y1-013.96 thuộc sở hữu của mình đi tìm mua ma túy về sử dụng. C có gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng ven đường 01 gói nhỏ Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng với giá 200.000đ thuộc bản C, xã A. Mua được Heroine C quay lại chỗ N đang chờ đưa gói Heroine cho N rồi cả hai cầu lấy một ít cho vào giấy bạc sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại N đặt xuống đất trước mặt C và N. Hồi 17 giờ 15 phút cùng ngày khi C và N đang sử dụng ma túy thì Tổ Công tác Công an huyện Mường Ảng phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 cục Heroine trước mặt C và N. C và N đã nhặt lên giao nộp cho Tổ công tác.

Tại Biên bản niêm phong vật chứng hồi 18 giờ 50 phút ngày 01/10/2020 thì vật chứng thu giữ của Vũ Văn C, Cao Văn N là 01 cục nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng mảnh ni lông màu trắng nghi là Heroine.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 20 giờ 20 phút ngày 01/10/2020 thì 01 cục nghi là Heroine có khối lượng 0,31 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 900/GĐ – PC09, ngày 12/10/2020 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,31 gam thu giữ của Vũ Văn C, Cao Văn N là ma túy loại Heroine, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 08/CT - VKSMA, ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố các bị cáo Vũ Văn C, Cao Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 55; Khoản 2 Điều 56; Điều 58; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Vũ

Văn C từ 16 tháng đến 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của Bản án số: 60/2019/HSST, ngày 19/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Cao Văn N từ 13 tháng đến 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; Điểm c Khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam Heroine còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn vàng đen, BKS: 27Y1-013.96; số khung RLCS5C640, BY636035; số máy 5C64-636049 của Vũ Văn C.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy của Cao Văn N và Vũ Văn C.

- Tịch thu để sung ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn vàng đen, BKS: 27Y1-013.96 (số khung RLCS5C640, BY636035; số máy 5C64-636049) là phương tiện bị cáo C đã dùng đi mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn C: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu trắng, màn hình đã bị vỡ; nhãn hiệu OPPO; số IMEI 1: 861485031239651; số IMEI 2: 861485031239644 đã qua sử dụng và số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER MX; màu sơn đỏ đen, BKS: 27Y1-010.51 (số khung RLCJ5B940BY118299; số máy 5B94-118315), đã qua sử dụng của Cao Văn N và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen; nhãn hiệu OPPO A57; số IMEI 1: 863966035956018; số IMEI 2: 863966035956010 đã qua sử dụng và số tiền 1.705.000đ (Một triệu bảy trăm linh lăm nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn C, Cao Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Vũ Văn C, Cao Văn N cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo, bị cáo C, N đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án*: Hồi 17 giờ ngày 04/9/2019 tại bản C, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên, Vũ Văn C, Cao Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,31 gam Heroine mục đích sử dụng.

Lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các Biên bản lấy lời khai người chứng kiến, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản tự khai và các biên bản ghi lời khai.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Vũ Văn C, Cao Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét về tính chất, mức độ và hậu quả của tội phạm thấy rằng*: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án*: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công và bàn bạc cụ thể mà bộc phát nảy sinh phạm tội, trong đó Cao Văn N là người khởi xướng, đồng thời cũng là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Vũ Văn C là đồng phạm thể hiện ở việc thống nhất ý chí với N, dùng xe máy của mình đi mua ma túy về sử dụng.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[5]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo*: Bị cáo Vũ Văn C, Cao Văn N là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Ngày 19/11/2019 bị cáo Vũ Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Mường xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy đã đi chấp hành án mà không coi đó là bài học rút kinh nghiệm cho bản thân, mà còn lao vào con đường phạm tội; Bị cáo Vũ Văn C, Cao Văn N do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức án thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục các bị cáo và cũng là cơ hội để các bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để các bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 của BLHS. Bị cáo C có một tình tiết tăng nặng điểm h Khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Bị cáo Vũ Văn C ngày 19/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng (bị cáo bị tạm giữ 03 ngày). Nay bị cáo phạm tội mới nên Tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới, sau đó tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án rồi quyết định hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo Cao khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 01/10/2020. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

Đối với việc bị cáo C khai mẹ bị cáo là bà Cao Thị H được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình được nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[6]. *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,27 gam là số Heroine còn lại sau khi gửi mẫu giám định còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy của Cao Văn N và Vũ Văn C không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn vàng đen, BKS: 27Y1-013.96 (số khung RLCS5C640, BY636035; số máy 5C64-636049) là phương tiện bị cáo C đã dùng đi mua ma túy cần tịch thu để sung ngân sách nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu trắng, màn hình đã bị vỡ; nhãn hiệu OPPO; số IMEI 1: 861485031239651; số IMEL 2: 861485031239644 đã qua sử dụng và số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đây là vật chứng không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Vũ Văn C.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER MX; màu sơn đỏ đen, BKS: 27Y1-010.51 (số khung RLCJ5B940BY118299; số máy 5B94-118315), đã qua sử dụng của Cao Văn N và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen; nhãn hiệu OPPO A57; số IMEI 1: 863966035956018; số IMEL 2: 863966035956010 đã qua sử dụng và số tiền 1.705.000đ (Một triệu bảy trăm linh lăm nghìn đồng) của Cao Văn N đây là vật chứng không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Cao Văn N.

[7]. *Về án phí*: Các bị cáo Vũ Văn C, Cao Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét.

[9]. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình

điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn C, Cao Văn N phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 58 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Vũ Văn C 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo bản án số: 60/2019/HSST, ngày 19/11/2019. Buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án là 27 tháng tù (trừ đi 03 ngày tạm giữ của bản án trước) còn 26 tháng 27 ngày, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2020.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Cao Văn N 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

2. *Vật chứng*: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam Heroine còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy của Cao Văn N và Vũ Văn C.

- Tịch thu để sung ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn vàng đen, BKS: 27Y1-013.96 (số khung RLC55C640, BY636035; số máy 5C64-636049) của Vũ Văn C.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn C: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu trắng, màn hình đã bị vỡ; nhãn hiệu OPPO; số IMEI 1: 861485031239651; số IMEI 2: 861485031239644 đã qua sử dụng và số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER MX; màu sơn đỏ đen, BKS: 27Y1-010.51 (số khung RLCJ5B940BY118299; số máy 5B94-118315), đã qua sử dụng của Cao Văn N và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen; nhãn hiệu OPPO A57; số IMEI 1: 863966035956018; số IMEI 2: 863966035956010 đã qua sử dụng và số tiền 1.705.000đ (Một triệu bảy trăm linh lăm nghìn đồng).

Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2021.

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn C, Cao Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Vân